

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC GSQL VỀ HẢI QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1123**/GSQL-GQ2

Hà Nội, ngày **20** tháng 7 năm 2023

V/v hướng dẫn thủ tục hải quan

Kính gửi: Công ty TNHH Pouyuen Việt Nam.

(đ/c: Số D10/89Q, Đường Quốc lộ 1A, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân,
Thành phố Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số 21062023/PYV-BTC-TCHQ ngày 21/6/2023 của Công ty TNHH Pouyuen Việt Nam về vướng mắc liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Cục Giám sát quản lý về Hải quan có ý kiến như sau:

- Điều 181 Luật Thương mại quy định bên đặt gia công được “Bán, tiêu hủy, tặng biếu tại chỗ sản phẩm gia công, máy móc, thiết bị cho thuê hoặc cho mượn, nguyên liệu, phụ liệu, vật tư dư thừa, phế phẩm, phế liệu theo thỏa thuận và phù hợp với quy định của pháp luật.”

- Điều 182 Luật Thương mại quy định bên nhận gia công được “xuất khẩu tại chỗ sản phẩm gia công, máy móc, thiết bị thuê hoặc mượn, nguyên liệu, phụ liệu, vật tư dư thừa, phế phẩm, phế liệu theo ủy quyền của bên đặt gia công.”

- Điểm e khoản 1 Điều 42 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định: “Bên đặt gia công được xuất khẩu tại chỗ sản phẩm gia công; máy móc, thiết bị cho thuê hoặc cho mượn; nguyên liệu, phụ liệu, vật tư dư thừa; phế liệu, phế phẩm theo văn bản thỏa thuận của các bên liên quan phù hợp với các quy định hiện hành về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và phải nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật”.

- Điểm e khoản 2 Điều 42 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định về quyền và nghĩa vụ của bên nhận gia công: “Làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ sản phẩm gia công; máy móc, thiết bị thuê hoặc mượn; nguyên liệu, phụ liệu, vật tư dư thừa; phế phẩm, phế liệu theo ủy nhiệm của bên đặt gia công”.

- Tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ bao gồm:

“a) Hàng hóa đặt gia công tại Việt Nam và được tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt gia công bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam;

b) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp nội địa với doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan;

c) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam.”

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

- Đối với trường hợp (1) Công ty nêu tại công văn thì thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP;

- Đối với trường hợp (2) Công ty nêu tại công văn thì do thương nhân đã có hiện diện tại Việt Nam, do vậy, không đáp ứng quy định về không có hiện diện tại Việt Nam để thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định nêu trên, đối chiếu với thực tế hoạt động mua bán hàng hóa của Công ty để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì liên hệ với Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai và cung cấp hồ sơ cụ thể để được hướng dẫn.

Cục Giám sát quản lý về Hải quan trả lời để Công ty được biết. /la

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GQ2 (2b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Bắc Hải